

Số: 02/2025/QĐST-HNGĐ

Hương Sơn, ngày 03 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 117/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Võ Phúc B, sinh năm: 1992. Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Xuân T, sinh năm: 1991; địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, khoản 1 Điều 81, khoản 1, khoản 3 Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; Điểm a khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh Võ Phúc B, sinh năm: 1992.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Xuân T, sinh năm: 1991.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Võ Phúc B và chị Trần Thị Xuân T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ con chung*: Anh Võ Phúc B và chị Trần Thị Xuân T có 01 người con chung cháu Võ Thị Hồng T1, sinh ngày: 16/01/2017. Anh B và chị T thỏa thuận chị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Võ Thị Hồng T1, sinh ngày: 16/01/2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Võ Phúc B không cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị T. Anh B được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung*: Anh Võ Phúc B và chị Trần Thị Xuân T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Võ Phúc B và chị Trần Thị Xuân T thỏa thuận anh Võ Phúc B tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm. Anh B đã nộp số tiền 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003001, ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H. Nay anh Võ Phúc B được trả lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- Chi cục THADS huyện Hương Sơn;
- UBND xã Sơn Tây, huyện Hương Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Dung**